

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số
30cQĐ sửa
đổi theo
Thông tư số
22/2014/TT-B
CA ngày
03/6/2014

Số:....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TRUY NÃ (*)

Ảnh 4 x 6

Tôi:.....

Chức vụ:.....

Căn cứ Quyết định thi hành án số:..... ngày..... tháng..... năm..... của
..... đối với.....

Căn cứ Công văn số:..... ngày..... tháng..... năm..... của
..... yêu cầu truy nã.....

Căn cứ Điều 256 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 13, 15, 24, 32, 100 Luật thi hành án hình sự
nước CHXHCN Việt Nam và Điều 10 Thông tư liên tịch số
13/2012/TTLT-BCA-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 09/10/2012 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp,
Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của
Bộ luật tố tụng hình sự và Luật thi hành án hình sự về truy nã,

QUYẾT ĐỊNH:

Truy nã đối với:..... Nam/nữ:.....

Tên gọi khác:..... Sinh ngày..... tháng..... năm.....

Quê quán:.....

Nơi đăng ký HKTT:.....

.....

Nơi tạm trú hoặc nơi ở khác:.....

.....

Nghề nghiệp:..... Quốc tịch:..... Dân tộc:.....

Giấy CMND/Hộ chiếu số (nếu có):..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Nơi cấp:.....

Họ tên bố:..... Họ tên mẹ:.....

Đặc điểm nhân dạng: - Chiều cao..... - Màu da..... - Tóc.....

- Lông mày..... - Sống mũi..... - Dái tai..... - Mắt.....

Đặc điểm khác:.....

Tội danh bị kết án:.....

.....

Án phạt:..... Trón ngày..... tháng..... năm.....

Nơi ở trước khi trốn:.....

Bất kỳ người nào cũng có quyền bắt và giải ngay người đang bị truy nã đến cơ quan Công an, Viện kiểm sát hoặc Ủy ban nhân dân nơi gần nhất. Sau khi bắt hoặc tiếp nhận đối tượng truy nã phải báo ngay cho.....

Địa chỉ:..... Điện thoại:.....

Nơi nhận:

- VKSND, TAND

- C52, PC52, PA72

- Cơ quan hồ sơ

- Công an huyện (quận, thị xã, TP).....

- Công an xã (phường, thị trấn).....

- Phương tiện thông tin đại chúng

- Nơi gửi khác.....

- Lưu hồ sơ 2 bản.

() Sử dụng trong giai đoạn thi hành án hình sự do Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh ra quyết định truy nã*